

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2017/HS-ST
Ngày 12-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Mừng;
2. Ông Trần Tấn Phát.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Thanh Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 137/2017/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Giản Văn T, sinh ngày 23-11-1989, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố NP, phường NT, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Đường THĐ, khu phố M, Phường M, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Phụ giúp gia đình; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Giản Văn H và bà Lê Hồng N; anh, chị em ruột: có 01 người; vợ: Nguyễn Thị Bích T; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 11-5-2017 chuyển tạm giam ngày 17-5-2017 đến nay; Bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trịnh Văn H, Luật sư của Chi nhánh Văn phòng Luật sư GT thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 10 phút ngày 11-5-2017, tại bến xe khách Tây Ninh thuộc

khu phố M, phường H, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh, Giản Văn T có hành vi cất giấu ma túy trong túi xách màu đen để dành sử dụng thì bị lực lượng Công an thành phố Tây Ninh kiểm tra và bắt quả tang. Thu giữ của T: Một hộp giấy có chữ SPEARMINT RAIN 5 bên trong có chứa: Một bìch nylon chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M1); một bìch nylon chứa chất bột màu nâu xám (ký hiệu M2), 10 viên nén hình trụ tròn màu trắng (ký hiệu M3), 42 viên nén hình trụ tròn màu xanh nhạt (ký hiệu M4), một túi xách màu đen bên trong chứa hai viên nén hình trụ tròn màu xanh đậm (ký hiệu M5); $\frac{1}{2}$ và $\frac{1}{4}$ viên nén hình trụ tròn màu đỏ (ký hiệu M6).

Quá trình điều tra T khai nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 10-2016 đến nay. Khoảng tháng 3-2016, T quen P (không rõ, họ tên, địa chỉ) trong quán Bar 212 tại Thành phố Hồ Chí Minh và được P giới thiệu bán ma túy. Ngày 10-5-2017 T đón xe xuống Thành phố Hồ Chí Minh để dự sinh nhật bạn và thuê khách sạn ở lại, lúc 17 giờ T gọi điện cho P kêu đem ma túy đến quán Bar 212. Khoảng 21 giờ 30 phút P đến quán bar và giao cho T một hộp chứa ma túy với giá 17.500.000 đồng, T chỉ có 5.000.000 đồng nên nói lấy khoảng 3.500.000 đồng ma túy, P đồng ý cho T lấy thiếu tiền trả sau, T đồng ý nên đem hộp giấy đựng ma túy bỏ vào trong túi xách và về khách sạn nghỉ đến ngày 11-5-2017 đón xe quay về Tây Ninh. Đến 20 giờ 10 phút ngày 11-5-2017, T về đến bến xe Tây Ninh thì bị lực lượng Công an thành phố TN kiểm tra và bắt quả tang.

Kết luận giám định số: 77/MT-2017 ngày 17-5-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

Chất bột màu trắng bên trong một bìch nylon màu trắng được bịt kín (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, tên gọi là Ketamine. Trọng lượng mẫu 9,5019 gam.

Chất bột màu nâu xám bên trong một bìch nylon màu trắng được bịt kín (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, tên gọi là Ketamine. Trọng lượng mẫu 5,0242 gam.

10 (mười) viên nén hình trụ tròn màu trắng bên trong 01 bìch nylon màu trắng được bịt kín (ký hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy, tên gọi Ketamine. Trọng lượng mẫu 2,4552 gam.

42 (bốn hai) viên nén hình trụ tròn màu xanh nhạt bên trong 01 bìch nylon màu trắng được bịt kín (ký hiệu M4) gửi đến giám định là chất ma túy, tên gọi Ketamine. Trọng lượng mẫu 14,8603 gam.

02 (hai) viên nén hình trụ tròn màu xanh đậm bên trong 01 bìch nylon màu trắng được bịt kín (ký hiệu M5) gửi đến giám định là chất ma túy, tên gọi Ketamine. Trọng lượng mẫu 0,8935 gam.

$\frac{1}{2}$ và $\frac{1}{4}$ viên nén hình trụ tròn màu đỏ bên trong 01 bìch nylon màu trắng được bịt kín (ký hiệu M6) gửi đến giám định là chất ma túy, tên gọi N-Methyl-3,4-Methylenedioxyamphetamine (gọi tắt là MDMA). Trọng lượng mẫu 0,2522 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Một túi xách màu đen; Một hộp giấy có chữ SEARMINT RAIN 5 và một phong bì đã được niêm phong ghi vụ số 77 có

mộc dấu và chữ ký giám định viên, tất cả chuyên Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN, tỉnh Tây Ninh tạm giữ.

Đối với người tên P không rõ họ tên, địa chỉ Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa: Bị cáo T khai vì bản thân nghiện ma túy từ tháng 10/2016 nên đi Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy về để dành sử dụng thỏa mãn cơn nghiện.

Bản cáo trạng số: 93/QĐ-KSĐT ngày 28-8-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo: Giản Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm m, o, Khoản 2, Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải việc đã làm, năm 2011 bị cáo được Bộ tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh tặng danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến” vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua quyết thắng lực lượng vũ trang Thành phố Hồ Chí Minh. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm m,o Khoản 2 Điều 194; Điểm p,s Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm l,o Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm h Khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội: Xử phạt bị cáo Giản Văn T từ 05 năm tù đến 06 năm tù.

Xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, Luật sư Trịnh Văn H bào chữa cho bị cáo Giản Văn T trình bày: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Hơn nữa, khi bị Công an nghi vấn khám xét bị cáo đã tự thú hành vi cất giữ chất ma túy. Do đó, bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p, s, o, Khoản 1, Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự để bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới khung là phù hợp quy định của pháp luật.

Bị cáo T nói lời nói sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt để được sớm về phụ giúp cho gia đình và chăm sóc cho vợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố TN, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, Luật sư không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện:

Vào lúc 20 giờ 10 phút ngày 11-5-2017, tại bến xe khách Tây Ninh thuộc khu phố M, phường H, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Giản Văn T là người nghiện ma túy đã có hành vi cất giấu ma túy trong túi xách màu đen để dành sử dụng thì bị lực lượng Công an thành phố TN, tỉnh Tây Ninh kiểm tra và bắt quả tang. Thu giữ của T: Một hộp giấy có chữ SREARMINT RAIN 5 bên trong có chứa: Một bìch nylon chứa chất bột màu trắng; một bìch nylon chứa chất bột màu nâu xám, 10 viên nén hình trụ tròn màu trắng, 42 viên nén hình trụ tròn màu xanh nhạt, một túi xách màu đen bên trong chứa hai viên nén hình trụ tròn màu xanh đậm, $\frac{1}{2}$ và $\frac{1}{4}$ viên nén hình trụ tròn màu đỏ.

Kết luận giám định số 77/MT - 2017, ngày 17-5-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

Chất bột màu trắng bên trong một bìch nylon màu trắng được bịt kín (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, tên gọi là Ketamine. Trọng lượng mẫu 9,5019 gam.

Chất bột màu nâu xám bên trong một bìch nylon màu trắng được bịt kín (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, tên gọi là Ketamine. Trọng lượng mẫu 5,0242 gam.

10 (mười) viên nén hình trụ tròn màu trắng bên trong 01 bìch nylon màu trắng được bịt kín (ký hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy, tên gọi Ketamine. Trọng lượng mẫu 2,4552 gam.

42 (bốn hai) viên nén hình trụ tròn màu xanh nhạt bên trong 01 bìch nylon màu trắng được bịt kín (ký hiệu M4) gửi đến giám định là chất ma túy, tên gọi Ketamine. Trọng lượng mẫu 14,8603 gam.

02 (hai) viên nén hình trụ tròn màu xanh đậm bên trong 01 bìch nylon màu trắng được bịt kín (ký hiệu M5) gửi đến giám định là chất ma túy, tên gọi Ketamine. Trọng lượng mẫu 0,8935 gam.

$\frac{1}{2}$ và $\frac{1}{4}$ viên nén hình trụ tròn màu đỏ bên trong 01 bìch nylon màu trắng được bịt kín (ký hiệu M6) gửi đến giám định là chất ma túy, tên gọi N-Methyl-3,4-Methylenedioxyamphetamine (gọi tắt là MDMA). Trọng lượng mẫu 0,2522 gam.

Đủ căn cứ kết luận bị cáo Giản Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm m, o Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm về sự độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là mối hiểm họa của xã hội, gây lan truyền căn bệnh HIV/AIDS và cũng chính là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải việc đã làm; Năm 2011 bị cáo được Bộ tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh tặng danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến” vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua quyết thắng lực lượng vũ trang Thành phố Hồ Chí Minh đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p,s, Khoản 1, Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Theo quy định mới tại Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Theo Điểm h, Khoản 2, Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội, bị cáo được hưởng mức án có lợi hơn, do đó khi quyết định hình phạt có xem xét để áp dụng một mức án phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Vật chứng vụ án:

Thu giữ của bị cáo T: Một túi xách màu đen; Một hộp giấy có chữ SEARMINT RAIN 5; Một phong bì đã được niêm phong ghi vụ số 77 có mộc dấu và chữ ký giám định viên. Xét thấy đây là phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Xét ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự vì bị cáo tự thú khi bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN phát hiện tội phạm là chưa chính xác vì theo hướng dẫn tại Công văn số 81/2002/TANDTC ngày 10-6-2002 quy định “Người phạm tội tự mình nhận tội và khai ra hành vi phạm tội của mình, trong khi chưa bị ai phát hiện được mình phạm tội thì thuộc trường hợp tự thú” thì thuộc quy định tại điểm o Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Trong vụ án này việc bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khi bị lực lượng công an kiểm tra và phát hiện nên bị cáo được hưởng tình tiết thành khẩn khai báo là đúng quy định của pháp luật, do đó không chấp nhận ý kiến của Luật sư áp dụng Điểm o, Khoản 1 Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 98 và Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Giản Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điểm m, o Khoản 2, Điều 194; Điều 33; Điểm p, s, Khoản 1, Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điểm l, o, Khoản 2, Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm h, Khoản 2, Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Giản Văn T 05 (năm) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 11-5-2017.

2. Việc xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

Một túi xách màu đen; Một hộp giấy có chữ SPEARMINT RAIN 5; Một phong bì đã được niêm phong ghi vụ số 77 có mộc dấu và chữ ký giám định viên Võ Quốc Thái của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Giản Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thành phố Tây Ninh;
- Công an thành phố Tây Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Tây Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- THA-HS tp. TN;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Đỗ Thị Hương